

Số : 2596 /QĐ-UB

TP.Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về việc đổi tên Hiệp hội Công thương thành phố Hồ Chí Minh thành
“Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh” và phê duyệt Điều lệ
tổ chức và hoạt động (sửa đổi) của Hiệp hội

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP
TP. HỒ CHÍ MINH

Số CV Đến: 162/HH CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày: 9-6-2004

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

- Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL/L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập Hội và Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội ;

- Căn cứ Thông tư số 01/2004/TT-NBV ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội ;

- Theo Biên bản Đại hội đại biểu Hiệp hội Công thương thành phố Hồ Chí Minh ngày 08, 09 tháng 4 năm 2004 ;

- Xét đề nghị Chủ tịch Hiệp hội Công thương thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 53/VP-HH ngày 14 tháng 4 năm 2004 và của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 140/TTr-SNV ngày 12 tháng 5 năm 2004 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay cho phép đổi tên Hiệp hội Công thương thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định số 1324/QĐ-UB-NC ngày 05 tháng 5 năm 1994 của Ủy ban nhân dân thành phố) thành “Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh”.

Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh là tổ chức xã hội-nghề nghiệp tự nguyện của các nhà doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất-kinh doanh-dịch vụ, các nhà quản lý, chuyên viên kinh tế, kỹ thuật quan tâm đến hoạt động Hiệp hội trên địa bàn thành phố nhằm tập hợp, đoàn kết và hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế-xã hội của thành phố phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước.

Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh.

Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng và được mở tài khoản tại Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

Biên chế, kinh phí mọi hoạt động, trụ sở, phương tiện làm việc của Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh do Hiệp hội thực hiện theo nguyên tắc tự đảm bảo được quy định tại Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và Thông tư số 01/2004/TT-BNV ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 88/2003/NĐ-CP.

Điều 2. Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Hiệp hội sau khi được Đại hội hội viên thông qua và được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kèm theo quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 1324/QĐ-UB-NC ngày 05 tháng 5 năm 1994 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc cho phép Hiệp hội Công kỹ nghệ gia thành phố Hồ Chí Minh được đổi tên thành Hiệp hội Công thương thành phố và các quy định trước đây trái với quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội Vụ thành phố, Giám đốc Sở Công nghiệp, Giám đốc Sở Thương mại, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các sở/ngành có liên quan và Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.-

Nơi nhận :

- Như điều 4
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực UBND thành phố
- Các Ban TU (Ban DV/TU, Ban TC/TU)
- Ngân hàng Nhà nước thành phố
- CATP (PC.13), Sở Nội vụ (2b)
- VPHĐ-UB : PVP/KT, VX
- Tổ CNN, VX
- Lưu (CNN-T)

**KT. CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thiện Nhân



ĐIỀU LỆ
HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số : 2596/QĐ-UB
ngày 07 tháng 6 năm 2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I
TÊN GỌI - TÊN CHỈ - MỤC ĐÍCH

Điều 1.

Tên gọi : HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Tên tiếng Anh : HCMC UNION OF BUSINESS ASSOCIATIONS.

Viết tắt là : HUBA.

Điều 2. Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện, của các nhà Doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất-kinh doanh, dịch vụ, các nhà quản lý, chuyên viên kinh tế kỹ thuật quan tâm đến hoạt động hội trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Hiệp hội là thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh, hoạt động theo Điều lệ được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt và theo luật pháp của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 3. Mục đích của Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh là tập hợp, đoàn kết và hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả, trao đổi kinh nghiệm quản lý, kỹ thuật, mở rộng thị trường nhằm đẩy mạnh hoạt động của từng doanh nghiệp, góp phần vào việc phát triển kinh tế-xã hội của thành phố, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Điều 4. Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và mở tài khoản ở Ngân hàng theo quy định của Nhà nước.

Trụ sở đặt tại số 51 Bến Chương Dương, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG II

CHỨC NĂNG – NHIỆM VỤ – QUYỀN HẠN

Điều 5. Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có những chức năng như sau :

5.1- Đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên và các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh trong các quan hệ kinh tế-xã hội với các tổ chức trong và ngoài nước.

5.2- Làm cầu nối trong mối quan hệ giữa các Hội thành viên và doanh nghiệp với các cơ quan Đảng, Chính quyền và các cơ quan hữu quan, nhằm giải quyết các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong khuôn khổ pháp luật quy định.

Điều 6. Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có nhiệm vụ:

6.1- Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích, điều lệ của Hiệp hội, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên, vận động các doanh nghiệp thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật, nâng cao trách nhiệm xã hội, xây dựng đạo đức và văn hóa kinh doanh ; thực hiện tốt các chính sách xã hội, bảo vệ môi trường, hợp tác với tổ chức Công đoàn giải quyết tốt các mối quan hệ giữa chủ doanh nghiệp với công nhân theo Bộ Luật lao động, đảm bảo lợi ích giữa hai bên.

6.2- Được tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của Hiệp hội, kiến nghị với Nhà nước những vấn đề về pháp luật, chính sách kinh tế, xã hội nhằm góp phần cải thiện môi trường kinh doanh.

6.3- Được tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các dự án kinh tế, các tổ chức Hội đồng kinh tế của thành phố.

6.4- Thúc đẩy các dịch vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hỗ trợ phát triển kinh doanh, đầu tư và xúc tiến thương mại thông qua các biện pháp như : giới thiệu bạn hàng, cung cấp thông tin, tư vấn, tổ chức nghiên cứu, khảo sát thị trường, hội thảo, hội nghị, phối hợp đào tạo và các hoạt động khác.

6.5- Tư vấn, phản biện và giám định xã hội về lãnh vực kinh tế khi được phân công cụ thể.

6.6- Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội, hòa giải các tranh chấp trong nội bộ Hiệp hội, đảm bảo đoàn kết, hợp tác và phát triển.

Có 2 loại hội viên :

9.1- Hội viên chính thức :

- Là Hội ngành nghề, Câu lạc bộ Doanh nghiệp.
- Là Chủ Doanh nghiệp, Giám đốc các Công ty, Xí nghiệp (gọi chung là nhà doanh nghiệp).
- Là các nhà quản lý, chuyên viên kinh tế, kỹ thuật.

9.2- Hội viên liên kết : Là doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư của nước ngoài, liên doanh, các Hiệp hội doanh nghiệp của nước ngoài có đăng ký và hoạt động hợp pháp tại thành phố Hồ Chí Minh hoặc có văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh, có đóng góp cho sự phát triển Hiệp hội.

Hội viên liên kết được tham gia các hoạt động của Hiệp hội, tham dự Đại hội, được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ quyền bầu cử, ứng cử và biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội.

Điều 10. Thủ tục gia nhập và ra khỏi Hiệp hội :

10.1- Thủ tục xin gia nhập Hiệp hội :

- Đơn xin gia nhập Hiệp hội do các Hội ngành nghề, doanh nghiệp, cá nhân tự nguyện làm.
- Đóng lệ phí gia nhập Hội .

Được Ban thường vụ Hiệp hội công nhận là hội viên sau khi đã nộp đủ lệ phí gia nhập và hội phí.

10.2- Thủ tục xin ra khỏi Hiệp hội :

- Hội viên tự nguyện xin rút khỏi Hiệp hội gửi đơn cho Ban Thường vụ Hiệp hội và phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính đến thời điểm đó.
- Hội viên bị khai trừ khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, hoạt động trái với mục đích của Hiệp hội, gây tổn hại đến uy tín, tài sản của Hiệp hội, bị đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động, bị giải thể, phá sản hoặc bị kết án.
- Quyền và nghĩa vụ của hội viên chấm dứt sau khi Ban Thường vụ Hiệp Hội công nhận hội viên xin ra khỏi Hiệp hội.

Điều 11. Hội viên có những quyền sau :

11.1- Được tham gia mọi hoạt động của Hiệp hội, đóng góp ý kiến, thảo luận và biểu quyết các mặt công tác của Hiệp hội, được tham dự hoặc cử người tham dự Đại hội, được đề cử, ứng cử và bầu cử. (Hội viên liên kết áp dụng theo Điều 9.2).

11.2- Được phát biểu ý kiến, đề đạt kiến nghị, nguyện vọng lên cơ quan Đảng, Mặt trận và Chính quyền xem xét giải quyết thông qua Hiệp hội.

11.3- Được sự giúp đỡ của Hiệp hội trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi quyền hạn và khả năng của Hiệp hội.

11.4- Được sử dụng các dịch vụ do Hiệp hội tổ chức với những điều kiện ưu đãi.

11.5- Được tham gia các đoàn nghiên cứu khảo sát thị trường trong và ngoài nước do Hiệp hội tổ chức.

Điều 12. Hội viên có nghĩa vụ :

12.1- Chấp hành Điều lệ của Hiệp hội, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội, của Ban chấp hành và Ban Thường vụ Hiệp hội.

12.2- Tham gia sinh hoạt đều đặn trong các tổ chức của Hiệp hội.

12.3- Đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí đầy đủ theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội.

12.4- Định kỳ báo cáo cho Hiệp hội về tình hình hoạt động của Hội, Câu lạc bộ, doanh nghiệp, cung cấp cho Hiệp hội những thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho các hoạt động của Hiệp hội.

12.5- Đoàn kết, hợp tác để cùng nhau thực hiện tôn chỉ mục đích của Hiệp hội.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC - HOẠT ĐỘNG CỦA HIỆP HỘI

Điều 13. Cơ quan lãnh đạo - điều hành và kiểm tra của Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh gồm :

- Đại hội đại biểu hội viên.

- Ban Chấp hành.

- Ban Thường vụ.

- Ban kiểm tra.

Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội gồm :

- Văn Phòng HH và các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ giúp việc.

- Các đơn vị trực thuộc : Báo Doanh nhân Sài Gòn, Văn phòng Tư vấn Pháp luật, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ Doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Đại hội đại biểu hội viên là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội. Đại hội gồm các đại biểu hội viên được các Hội viên (tập thể) giới thiệu và một số đại biểu khác theo tỷ lệ hội viên, số lượng và cơ cấu do Ban chấp hành Hiệp hội quyết định. Có 2 loại : Đại hội thường kỳ và Đại hội bất thường.

13.1- Đại hội thường kỳ:

Đại hội thường kỳ do Ban chấp hành Hiệp hội triệu tập 5 năm 1 lần có nhiệm vụ :

- Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ qua và quyết định chương trình hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ tới.

- Xem xét thông qua báo cáo tài chính và bảng tổng kết tài sản của Hiệp hội.

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội (nếu có yêu cầu).

- Hiệp thương cử ra Ban chấp hành Hiệp hội.

- Tuyên bố ngừng hoạt động hoặc chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể.

- Đại Hội thường kỳ được xem là hợp lệ khi có số đại biểu tham dự ít nhất là 2/3 số đại biểu triệu tập.

- Việc biểu quyết thông qua các nghị quyết của Đại hội phải được quá bán (1/2) số đại biểu chính thức có mặt tán thành, biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do Đại hội quyết định.

13.2- Đại hội bất thường :

- Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số Ủy viên Ban chấp hành hoặc 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị, để giải quyết những vấn đề về tổ chức và hoạt động của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban chấp hành.

- Đại hội bất thường được xem là hợp lệ khi có 2/3 số đại biểu được triệu tập tham dự và Nghị quyết của đại hội có giá trị khi được quá bán (1/2) tổng số đại biểu có mặt tán thành.

Điều 14. Ban chấp hành :

14.1- Ban chấp hành lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội trong thời gian giữa 2 kỳ Đại hội. Ban chấp hành do Đại hội hiệp thương cử ra, số lượng do Đại hội quyết định.

Nhiệm kỳ của Ban chấp hành là 5 năm.

14.2- Thành viên Ban chấp hành bao gồm đại diện các Hội ngành nghề, Câu lạc bộ Doanh nghiệp trên địa bàn thành phố ; một số doanh nghiệp, doanh nhân có uy tín, tiêu biểu cho các ngành, có nhiệt tình tham gia các hoạt động của Hiệp hội và các phong trào xã hội; các Chuyên viên quản lý kinh tế, kỹ thuật có liên quan đến hoạt động Hội.

14.3- Thẻ thức miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban chấp hành : Trong trường hợp Ủy viên Ban chấp hành nghỉ hưu hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục nhiệm vụ thì Hội ngành nghề, Câu lạc bộ Doanh nghiệp có Ủy viên đó đề cử người khác thay thế thông qua Ban chấp hành với sự chấp thuận của quá bán (1/2) số thành viên Ban chấp hành Hiệp hội.

14.4- Ban chấp hành có những nhiệm vụ :

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đã đề ra.
- Thảo luận và thông qua chương trình công tác và ngân quỹ hàng năm của Hiệp hội, quy định mức lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí đóng góp hàng tháng của các hội viên, kinh phí trích nộp hàng năm của Hội thành viên.
- Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy làm việc của Hiệp hội.
- Giám sát công việc của Ban Thường vụ.
- Chuẩn bị nội dung cho các kỳ Đại hội, triệu tập Đại hội thường kỳ và Đại hội bất thường.
- Hiệp thương cử ra Ban thường vụ: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên.
- Hiệp thương bổ sung thành viên Ban chấp hành.
- Quy định các hình thức khen thưởng và kỷ luật.
- Xem xét những ý kiến, kiến nghị của hội viên, chuẩn bị những thông tin, kiến nghị gửi tới các cơ quan Nhà nước và các tổ chức có liên quan.

14.5- Ban chấp hành họp định kỳ 6 tháng 1 lần để sơ kết và đề ra chương trình hoạt động của Hiệp hội, có thể họp chuyên đề, bất thường theo đề nghị của Chủ tịch hay yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc quá bán (1/2) tổng số thành viên Ban chấp hành.

Cuối năm Ban chấp hành tổ chức hội nghị mở rộng để tổng kết công tác trong năm và đề ra kế hoạch công tác cho năm tới trên cơ sở các Nghị quyết của Đại hội và hiệp thương bổ sung Ủy viên Ban chấp hành nếu có yêu cầu.

14.6- Quyết định của Ban chấp hành có giá trị theo đa số quá bán (1/2) số Ủy viên có mặt (ít nhất là trên 1/2 số Ủy viên Ban chấp hành).

Điều 15. Ban Thường vụ :

15.1- Ban thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên do Ban chấp hành hiệp thương cử ra. Số lượng Ủy viên Ban Thường vụ do Ban chấp hành quyết định, nhưng không quá 1/3 số Ủy viên Ban chấp hành.

Ban Thường vụ là cơ quan Thường trực của Ban chấp hành Hiệp hội, chịu trách nhiệm chỉ đạo các hoạt động thường xuyên của Hiệp hội theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

15.2- Ban Thường vụ họp 2 tháng 1 lần để kiểm điểm công tác và chuẩn bị các vấn đề sẽ đưa ra hội nghị Ban chấp hành. Tùy theo tình hình có thể họp chuyên đề, bất thường theo đề nghị của Chủ tịch hoặc của quá bán (1/2) tổng số Ủy viên Ban Thường vụ. Nghị quyết của Ban Thường vụ có giá trị theo đa số quá bán (1/2 số Ủy viên có mặt, ít nhất là trên 1/2 số Ủy viên Ban Thường vụ).

15.3- Chủ tịch là người đứng đầu Ban chấp hành đại diện chính thức cho Hiệp hội trước pháp luật, các cơ quan Nhà nước và các tổ chức khác, chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Hiệp hội.

15.4- Các Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch điều hành chung và được Chủ tịch ủy nhiệm phụ trách một số lãnh vực công tác cụ thể.

Điều 16. Tổng thư ký :

Tổng thư ký chuyên trách, điều hành công việc của Văn phòng Hiệp hội, giúp Chủ tịch giải quyết công việc hàng ngày, chuẩn bị các kỳ họp của Ban chấp hành, Ban Thường vụ, các cuộc hội nghị, hội thảo do Hiệp hội tổ chức; giúp Chủ tịch điều phối hoạt động của các Ban chuyên môn, các tổ chức trực thuộc và các Hội thành viên tập thể Hiệp hội. Tổng thư ký có thể thuê ngoài không nhất thiết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban chấp hành. Tổng thư ký do Chủ tịch đề cử trình Ban chấp hành xem xét quyết nghị.

Điều 17. Ban kiểm tra :

Ban chấp hành cử ra Ban kiểm tra của Hiệp hội, cùng nhiệm kỳ với Ban chấp hành. Trưởng Ban kiểm tra là Ủy viên Ban chấp hành Hiệp hội .

Ban kiểm tra có nhiệm vụ : Kiểm tra việc thi hành Điều lệ của Hiệp hội, kiểm tra tư cách đại biểu tham dự đại hội, việc thực hiện Nghị quyết của Đại Hội, của Ban chấp hành và Ban Thường vụ ; kiểm tra về tài chính của Hiệp hội và báo cáo kết quả kiểm tra tại các cuộc hội nghị Ban chấp hành và trình lên đại hội.

Ban kiểm tra họp thường kỳ 6 tháng 1 lần và có thể họp bất thường theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội hoặc Trưởng Ban kiểm tra.

CHƯƠNG V TÀI CHÍNH – TÀI SẢN

Điều 18. Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có tài chính và tài sản riêng được quản lý và sử dụng theo quy định của Ban chấp hành Hiệp hội, tuân thủ các chế độ quản lý hiện hành và phải báo cáo công khai trước Ban chấp hành và trước đại hội.

18.1- Hiệp hội có các nguồn thu :

- Hội phí, lệ phí, kinh phí đóng góp của Hội viên.
- Các khoản thu do hoạt động của Hiệp Hội và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội đem lại.
- Các khoản tiền ủng hộ hoặc tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- Các khoản thu qua các dịch vụ công do Nhà nước giao (nếu có) hoặc ngân sách Nhà nước hỗ trợ để thực hiện các mục tiêu, dự án, chương trình phát triển kinh tế của thành phố.

18.2- Các khoản chi :

- Chi phí về lương, phụ cấp nhân sự, thuê mượn trụ sở, mua sắm phương tiện ... cần cho hoạt động của Hiệp hội.
- Chi phí hội nghị, hội thảo, giao tế ...
- Chi phí đóng góp vào các công trình xã hội, từ thiện.
- Các khoản chi phí khác.

18.3 - Chủ tịch Hiệp hội hoặc người được Chủ tịch ủy quyền chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng ngân quỹ theo đúng quy định của Hiệp hội và pháp luật của Nhà nước.

CHƯƠNG VI GIẢI THỂ VÀ THANH QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 19. Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh có thể ngừng hoạt động trong các trường hợp :

- Giải thể vì Hiệp hội không còn cần thiết để tồn tại.
- Chuyển thể thành một tổ chức mới v.v.....

Điều 20. Việc ngừng hoạt động của Hiệp hội Doanh nghiệp được thực hiện bằng Nghị quyết của Đại hội thường kỳ hoặc bất thường với sự đồng ý của quá 1/2 số đại biểu hiện diện và phải được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê chuẩn.

Điều 21. Trong trường hợp Hiệp hội Doanh nghiệp ngừng hoạt động, Ban chấp hành sẽ chỉ định một Ban thanh lý tài sản để kiểm tra, thanh toán và bảo quản tài sản cho đến khi thanh lý xong.

Việc thành lập Ban thanh lý và kết quả thanh lý tài sản phải được báo cáo lên Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện việc kiểm soát về mặt quản lý Nhà nước.

CHƯƠNG VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 22. Các Hội viên, cán bộ nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào các hoạt động của Hiệp hội, sẽ được Hiệp hội khen thưởng hoặc đề nghị Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc thành phố khen thưởng.

Riêng các doanh nhân có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh sẽ được trao giải thưởng "Doanh nhân Sài Gòn xuất sắc" được tổ chức hàng năm.

Các Hội viên, cán bộ nhân viên của Hiệp hội làm tổn hại đến uy tín, quyền lợi của Hiệp hội, hội viên bỏ sinh hoạt thường kỳ 3 lần liên tiếp không có lý do chính đáng, không đóng hội phí 1 năm sẽ tùy mức độ mà phê bình hoặc xóa tên trong danh sách hội viên.

CHƯƠNG VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Điều lệ này có hiệu lực sau khi được Đại hội đại biểu thông qua và được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt ban hành.

Điều 24. Chỉ có Đại hội đại biểu Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh mới được quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ và được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt mới có giá trị thi hành.-

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ